

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2862 /ĐA-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 08 năm 2025

TTYT HUYỆN BÀU BÀNG	
ĐẾN	Số: 2718/25 Ngày: 27/8/25
CHUYỂN:	

ĐỀ ÁN

**Tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố
và đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành
Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh**

Thực hiện Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án số 4779/ĐA-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 17/2024/TT-BYT ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Bộ Y tế quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực y tế;

Sở Y tế ban hành Đề án tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố và đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định “Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chuyển Trung tâm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hiện nay về Sở Y tế quản lý để tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường; tiếp tục duy trì các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn, các phòng khám đa khoa khu vực (nếu có) thuộc Trung tâm Y tế hiện nay hoặc sắp

xếp các Trạm Y tế tại cấp xã cũ thành một Trạm Y tế tại cấp xã mới và có các điểm Y tế tại các xã cũ để phục vụ người dân cho đến khi có hướng dẫn mới của Bộ Y tế”

Căn cứ Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc phê duyệt Đề án số 4779/ĐA-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã tiếp nhận nguyên trạng 38 Trung tâm Y tế (gồm 443 Trạm Y tế), bao gồm 22 Trung tâm Y tế (trong đó có 04 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú) trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức; 09 Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương (trong đó có 08 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú), 07 Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (trong đó có 05 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú).

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT, Trung tâm Y tế sẽ thực hiện tổ chức cung ứng dịch vụ y tế theo khu vực liên xã, phường. Theo đó, mỗi Trung tâm Y tế sẽ quản lý và điều phối hoạt động của các Trạm Y tế trên địa bàn liên xã, phường, đặc khu thay vì phụ thuộc vào đơn vị hành chính cấp huyện như trước đây. Do đó, việc đổi tên “Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố” thành “Trung tâm Y tế khu vực” là cần thiết.

2. Sự cần thiết tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố phù hợp với đơn vị hành chính mới, tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

Căn cứ Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

“Sau khi sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh có 168 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 113 phường, 54 xã và 01 đặc khu”.

Hiện nay, hệ thống 443 Trạm Y tế trên địa bàn Thành phố được phân bổ theo đơn vị hành chính cũ. Sau khi sáp nhập, nhiều xã, phường được hợp nhất thành một đơn vị hành chính mới, nên một địa bàn xã, phường, đặc khu mới có thể có từ hai đến ba Trạm Y tế hoạt động.

Theo quy định tại Thông tư số 20/2025/TT-BYT, các Trạm Y tế cấp xã cần được sắp xếp lại cho phù hợp với đơn vị hành chính mới, đồng thời có thể duy

trì các “điểm y tế” tại địa bàn cũ để tiếp tục phục vụ người dân trong giai đoạn chuyển tiếp. Do đó, việc rà soát, tổ chức lại mạng lưới 443 Trạm Y tế hiện nay là yêu cầu cấp thiết nhằm phù hợp với địa bàn hành chính mới, đảm bảo tính thống nhất trong quản lý và cung cấp dịch vụ y tế.

Từ các cơ sở trên, việc xây dựng Đề án tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố và đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh sau khi sáp nhập địa giới hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu kiện toàn hệ thống y tế cơ sở theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, giảm đầu mối trung gian và phân tán về nguồn lực; đồng thời đảm bảo duy trì ổn định và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân, nhất là trong giai đoạn chuyển tiếp mô hình tổ chức bộ máy.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Công văn số 68/CV-BCĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp về việc định hướng sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Công văn số 2147/BYT-TCCB ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y tế hướng dẫn định hướng sắp xếp, tổ chức lại cơ sở y tế tại đơn vị hành chính các cấp, phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp;

Căn cứ Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án số 4779/ĐA-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);

Căn cứ Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, quy định chuyển đổi cơ quan quản lý của Trung tâm Y tế trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức thành Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy

ban nhân dân Thành phố về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của 17 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới), quy định chuyển đổi cơ quan quản lý của Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thành Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chuyển đổi cơ quan quản lý của 16 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương thành trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới), quy định chuyển đổi cơ quan quản lý của Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương thành Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 93/UBND-VX ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai giai đoạn 2 sắp xếp các cơ quan, đơn vị theo Đề án tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, thành phố.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CỦA TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ VÀ TRẠM Y TẾ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ

I. THỰC TRẠNG CỦA TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ

1. Vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ

Dựa trên quy định tại Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

1.1. Vị trí pháp lý

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, tổng số Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh quản lý là 38 đơn vị, với 443 Trạm Y tế trực thuộc.

Trong đó:

- 22 Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố trước đây trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức, bao gồm 04 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú;
- 09 Trung tâm Y tế huyện, thành phố trước đây trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương, trong đó có 08 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú;
- 07 Trung tâm Y tế huyện, thành phố trước đây trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bà

Rịa – Vũng Tàu, trong đó có 05 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú.

Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố (gọi tắt là Trung tâm Y tế huyện) là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

a) Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước khi hợp nhất

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022, Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế quản lý theo Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2025, Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức quản lý theo Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ ngày 01/7/2025, Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế quản lý theo Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Số lượng Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức: 22 Trung tâm Y tế, trong đó, 04 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú (Trung tâm Y tế Quận 3, Quận 5, Quận 10 và huyện Cần Giờ).

b) Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương trước khi hợp nhất

Từ ngày 03 tháng 01 năm 2013, các Trung tâm Y tế huyện, thành phố (gọi tắt là Trung tâm Y tế huyện) tại Bình Dương được thành lập theo Quyết định số 16/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế ở mỗi huyện, thị xã, thành phố, bao gồm: Bệnh viện Đa khoa (Phòng khám đa khoa - nhà bảo sanh thành phố), Trung tâm Y tế và Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

Số lượng Trung tâm Y tế huyện trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương, bao gồm 09 Trung tâm Y tế. Trong đó, 08 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú (Trung tâm Y tế thành phố Thuận An, Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên, Trung tâm Y tế thành phố Bến Cát, Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng, Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo, Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng và Trung tâm Y tế huyện Bắc Tân Uyên) và 01 Trung tâm Y tế thành phố Thủ Dầu Một không có giường bệnh nội trú

c) Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước khi hợp nhất

Các Trung tâm Y tế huyện tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được thành lập và tổ chức lại qua nhiều giai đoạn, với các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhằm hợp nhất các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Y tế tại

mỗi huyện, thị xã, thành phố. Các đơn vị hợp nhất bao gồm Bệnh viện Đa khoa (hoặc Phòng khám đa khoa), Trung tâm Y tế và Trung tâm Dân số – Kế hoạch hóa gia đình thành các Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

Số lượng Trung tâm Y tế huyện trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bao gồm 07 Trung tâm Y tế. Trong đó, 05 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú (Trung tâm Y tế thành phố Phú Mỹ, Trung tâm y tế huyện Châu Đức, Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc, Trung tâm Y tế huyện Long Đất, Trung tâm Y tế quân - dân y huyện Côn Đảo); 02 Trung tâm Y tế không có giường bệnh nội trú (Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu và Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa).

1.2. Chức năng

Trung tâm Y tế huyện có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, sức khỏe sinh sản, an toàn thực phẩm, dân số, các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật; trực tiếp quản lý các trạm y tế xã, phường, thị trấn (gọi chung là trạm y tế xã) và các tổ chức khác thuộc Trung tâm Y tế huyện (nếu có) trên địa bàn.

1.3. Nhiệm vụ (Theo Điều 4 Thông tư số 32/2024/TT-BYT)

Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng.

Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng.

Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về an toàn thực phẩm.

Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về dân số.

Thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng phục vụ cho hoạt động chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và nhu cầu của người dân; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và an toàn bức xạ theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động dịch vụ y tế trong phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa và đáp ứng tình trạng khẩn cấp về y tế.

Tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các hoạt động tư vấn, giáo dục, truyền thông, vận động nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

Quản lý, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật.

Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế.

Thực hiện việc mua, tiếp nhận, cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng

thuốc, phương tiện tránh thai, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, vật tư thiết bị y tế phục vụ cho hoạt động chuyên môn theo quy định của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Thực hiện các dự án, chương trình thuộc lĩnh vực y tế, dân số theo quy định của cấp có thẩm quyền; thực hiện kết hợp quân - dân y theo đặc điểm, tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế huyện, trạm y tế xã và các tổ chức khác thuộc Trung tâm Y tế huyện (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật trong hoạt động chuyên môn.

Thực hiện các nhiệm vụ về công tác xã hội, quản lý chất lượng, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hợp tác quốc tế theo tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; xây dựng, tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về y tế, dân số theo quy định của pháp luật.

Thực hiện quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do cấp có thẩm quyền giao.

2. Tổ chức bộ máy

2.1. Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện

Trung tâm Y tế cấp huyện có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện theo phân cấp hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.2. Các Phòng chức năng (Theo Thông tư số 32/2024/TT-BYT)

2.2.1. Phòng Tổ chức - Hành chính;

2.2.2. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ;

2.2.3. Phòng Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

2.2.4. Phòng Điều dưỡng;

2.2.5. Phòng Tài chính - Kế toán.

2.3. Các Khoa chuyên môn (Theo Thông tư số 32/2024/TT-BYT)

2.3.1. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS;

- 2.3.2. Khoa Y tế công cộng;
- 2.3.3. Khoa An toàn thực phẩm;
- 2.3.4. Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản;
- 2.3.5. Khoa Khám bệnh hoặc Phòng khám đa khoa;
- 2.3.6. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc;
- 2.3.7. Khoa Nội;
- 2.3.8. Khoa Ngoại;
- 2.3.9. Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức;
- 2.3.10. Khoa Nhi;
- 2.3.11. Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng;
- 2.3.12. Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng;
- 2.3.13. Khoa Xét nghiệm;
- 2.3.14. Khoa Chẩn đoán hình ảnh;
- 2.3.15. Khoa Truyền nhiễm;
- 2.3.16. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- 2.3.17. Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế;
- 2.3.18. Khoa Dinh dưỡng;
- 2.3.19. Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất.

Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, nhu cầu thực tế của từng địa phương, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc thành lập, tổ chức lại các phòng chức năng, các khoa chuyên môn, các trạm y tế xã và các tổ chức khác thuộc Trung tâm Y tế huyện phù hợp với tính chất công việc, bảo đảm các tiêu chí, điều kiện theo quy định của pháp luật; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện quy định nhiệm vụ cụ thể của các phòng chức năng, các khoa chuyên môn, các trạm y tế xã, phường, thị trấn, các tổ chức khác thuộc Trung tâm Y tế huyện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của địa phương.

2.4. Các đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện

Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà Hộ sinh (nếu có).

3. Số lượng người làm việc được giao và nhân sự hiện có

Số lượng người làm việc được giao năm 2025 của 38 Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố (bao gồm biên chế phân bổ cho Trạm Y tế) là: **9.447 biên chế**, trong đó:

- Khối trung tâm y tế là 5.267 biên chế.
- Khối trạm y tế là: 4.180 biên chế.

Tổng số nhân sự hiện có của 38 Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố là: **8.562 người**, trong đó:

- Khối trung tâm y tế: 4.915 người.
- Khối trạm y tế: 3.647 người.

Cụ thể như sau:

3.1. Trung tâm Y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước khi hợp nhất

22 Trung tâm Y tế huyện với tổng số người làm việc được giao năm 2025 là: 5.191 biên chế, trong đó:

- Khối trung tâm y tế là 2.681 biên chế.
- Khối trạm y tế là: 2.510 biên chế.

Tổng số nhân sự hiện có của 22 Trung tâm Y tế huyện là: 4.765 người, trong đó:

- Khối trung tâm y tế: 2.616 người.
- Khối trạm y tế: 2.149 người.

3.2. Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Dương trước khi hợp nhất

09 Trung tâm Y tế huyện với tổng số người làm việc được giao năm 2025 là: 2.422 biên chế, trong đó:

- Khối trung tâm y tế là 1.514 biên chế.
- Khối trạm y tế là: 908 biên chế.

Tổng số nhân sự hiện có của 09 Trung tâm Y tế huyện là: 2.080 người, trong đó:

- Khối trung tâm y tế: 1.330 người.
- Khối trạm y tế: 750 người.

3.3. Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước khi hợp nhất

09 Trung tâm Y tế huyện với tổng số người làm việc được giao năm 2025 là: 1.834 biên chế, trong đó:

- Khối trung tâm y tế là 1.072 biên chế.
- Khối trạm y tế là: 762 biên chế.

Tổng số nhân sự hiện có của Trung tâm Y tế huyện là: 1.717 người, trong đó:

- Khối trung tâm y tế: 969 người.
- Khối trạm y tế: 748 người.

4. Kinh phí hoạt động, cơ chế tài chính và mức độ tự chủ tài chính

Cơ chế tài chính áp dụng cho các Trung tâm Y tế huyện thực hiện theo quy

định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn sự nghiệp công lập. Trung tâm Y tế huyện là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3).

Kinh phí hoạt động của Trung tâm Y tế huyện bao gồm:

- Nguồn ngân sách nhà nước;
- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp;
- Nguồn vay vốn, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật;
- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

II. THỰC TRẠNG CỦA TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

1. Vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ

Dựa trên quy định tại Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

1.1. Vị trí pháp lý

443 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn là đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện (không có tư cách pháp nhân), chịu sự quản lý toàn diện, điều hành trực tiếp của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, bao gồm:

- 273 Trạm Y tế trực thuộc 22 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước khi hợp nhất;
- 91 Trạm Y tế trực thuộc 09 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương trước khi hợp nhất;
- 79 Trạm Y tế trực thuộc 07 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước khi hợp nhất.

1.2. Chức năng

Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Trạm Y tế xã) có chức năng cung cấp, thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn xã.

Trạm Y tế xã có trụ sở riêng, có con dấu để giao dịch và phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ.

1.3. Nhiệm vụ (Theo Điều 2 Thông tư số 33/2015/TT-BYT)

Thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật: về y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; kết hợp, ứng dụng y học cổ truyền trong phòng bệnh và chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe sinh sản; triển khai các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật về quản lý thai; hỗ trợ đẻ và đỡ đẻ thường; cung ứng thuốc thiết yếu; quản lý sức khỏe cộng đồng; truyền thông, giáo dục sức khỏe.

Hướng dẫn về chuyên môn và hoạt động đối với đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản:

Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; thực hiện cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo phân tuyến kỹ thuật và theo quy định của pháp luật;

Tham gia kiểm tra các hoạt động hành nghề y, dược tư nhân và các dịch vụ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.

Thường trực Ban Chăm sóc sức khỏe cấp xã về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

Thực hiện kết hợp quân - dân y theo tình hình thực tế ở địa phương.

Chịu trách nhiệm quản lý nhân lực, tài chính, tài sản của đơn vị theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Trung tâm Y tế huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

2. Tổ chức bộ máy

Trạm Y tế xã có Trưởng trạm và Phó trưởng trạm. Số lượng Phó trưởng trạm theo quy định hiện hành.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm và luân chuyển, điều động viên chức làm việc tại Trạm Y tế do Giám đốc Trung tâm Y tế huyện quyết định theo thẩm quyền và phân cấp quản lý ở địa phương.

443 Trạm Y tế xã thuộc 38 Trung tâm Y tế huyện:

1. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế Quận 1: 10 trạm
2. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 3: 10 trạm
3. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 4: 10 trạm
4. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 5: 10 trạm
5. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 6: 10 trạm
6. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 7: 10 trạm
7. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 8: 10 trạm
8. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 10: 11 trạm
9. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 11: 10 trạm
10. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận 12: 11 trạm
11. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận Bình Tân: 10 trạm
12. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận Bình Thạnh: 15 trạm
13. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận Phú Nhuận: 11 trạm
14. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận Tân Bình: 15 trạm
15. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận Tân Phú: 11 trạm

16. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Quận Gò Vấp: 12 trạm
17. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức: 34 trạm
18. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Huyện Bình Chánh: 16 trạm
19. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Huyện Cần Giờ: 07 trạm
20. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Huyện Hóc Môn: 12 trạm
21. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Huyện Củ Chi: 21 trạm
22. Trạm Y tế phường thuộc Trung tâm Y tế Huyện Nhà Bè: 07 trạm
23. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Thủ Dầu Một: 14 trạm
24. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Thuận An: 10 trạm
25. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An: 7 trạm
26. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên: 12 trạm
27. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Bến Cát: 8 trạm
28. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng: 12 trạm
29. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo: 11 trạm
30. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng: 7 trạm
31. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Bắc Tân Uyên: 10 trạm
32. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu: 17 trạm
33. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa: 10 trạm
34. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Phú Mỹ: 10 trạm
35. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Châu Đức: 16 trạm
36. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc: 13 trạm
37. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Long Đất: 11 trạm
38. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quân - dân y huyện Côn Đảo: 2 trạm

3. Số lượng người làm việc được giao và nhân sự hiện có

Số lượng người làm việc được giao tại các Trạm Y tế xã được tính trong tổng biên chế sự nghiệp y tế được giao cho Trung tâm Y tế huyện hàng năm. Số lượng người làm việc năm 2025 được phân bổ cho 443 Trạm Y tế xã là: **4.180 biên chế.**

Tổng số viên chức và người lao động hiện có của 443 Trạm Y tế xã là: **3.647 người**, trong đó, bao gồm: 679 bác sĩ.

Cụ thể như sau:

3.1. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước khi hợp nhất

Số lượng người làm việc năm 2025 được phân bổ cho 273 Trạm Y tế xã là: 2.510 biên chế.

Tổng số viên chức và người lao động hiện có của 273 Trạm Y tế xã là: 2.149 người, trong đó, bao gồm: 485 bác sĩ

3.2. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Dương trước khi hợp nhất

Số lượng người làm việc năm 2025 được phân bổ cho 91 Trạm Y tế xã là: 908 biên chế.

Tổng số viên chức và người lao động hiện có của 91 Trạm Y tế xã là: 750 người, trong đó, bao gồm: 169 bác sĩ.

3.3. Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước khi hợp nhất

Số lượng người làm việc năm 2025 được phân bổ cho 79 Trạm Y tế xã là: 762 biên chế.

Tổng số viên chức và người lao động hiện có của 79 Trạm Y tế xã là: 748 người, trong đó, bao gồm: 25 bác sĩ.

4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Trạm Y tế xã được tổng hợp vào dự toán của Trung tâm Y tế huyện và do Trung tâm Y tế huyện quản lý, phân bổ và sử dụng theo quy định.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC LẠI CÁC TRẠM Y TẾ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ VÀ ĐỔI TÊN TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THÀNH TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng chủ trương, định hướng của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 01/7/2025;

2. Bảo đảm việc sắp xếp không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đặc biệt các nhiệm vụ liên quan đến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

3. Chú trọng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất phương án kiện toàn tổ chức bộ máy. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, kịp thời quan tâm giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI CÁC TRẠM Y TẾ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ VÀ ĐỔI TÊN TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THÀNH TRUNG TÂM Y TẾ KHU

VỰC TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế khu vực

Đổi tên 38 Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố (gồm 17 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú) trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh sau khi hợp nhất thành 38 Trung tâm Y tế khu vực.

Riêng các Trung tâm Y tế Quận 3, Quận 5, Quận 10 và huyện Cần Giờ, chức năng khám bệnh, chữa bệnh nội trú sẽ được chuyển giao về các bệnh viện đa khoa hoặc chuyên khoa quá tải, hoạt động theo mô hình không có giường bệnh nội trú. Việc tổ chức các phòng chức năng và các khoa chuyên môn tại Trung tâm Y tế Quận 3, Quận 5, Quận 10 và huyện Cần Giờ được xem xét, thực hiện theo hướng phù hợp với tính chất hoạt động của đơn vị không có chức năng khám, chữa bệnh nội trú, bảo đảm hiệu quả hoạt động chuyên môn theo quy định. Theo đó, hệ thống Trung tâm Y tế khu vực sẽ gồm 13 Trung tâm Y tế có giường bệnh nội trú và 25 Trung tâm Y tế không có giường bệnh nội trú.

Tên gọi của Trung tâm Y tế khu vực sau khi đổi tên như sau:

- Đối với 10 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước khi sáp nhập có tên gọi theo số thứ tự quận:

+ Trung tâm Y tế Quận 1 được đổi tên thành Trung tâm Y tế khu vực Sài Gòn.

+ Trung tâm Y tế Quận 7 được đổi tên thành Trung tâm Y tế khu vực Tân Hưng (theo địa điểm xây dựng trụ sở Trung tâm Y tế mới tại phường Tân Hưng).

+ 08 Trung tâm Y tế Quận 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11 và 12 được đổi tên theo tên phường nơi đặt trụ sở chính của Trung tâm Y tế khu vực, bảo đảm phù hợp với địa bàn quản lý và thuận tiện trong giao dịch hành chính.

- Đối với 12 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước khi hợp nhất có tên gọi bằng chữ; 09 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương trước khi hợp nhất; 07 Trung tâm Y tế huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước khi hợp nhất: Giữ nguyên tên gọi hiện tại, đồng thời bỏ cụm từ “quận”, “huyện” hoặc “thành phố” trong tên đơn vị để phù hợp với mô hình tổ chức Trung tâm Y tế khu vực.

- Riêng đối với Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc đổi tên thành Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm; Trung tâm Y tế quận – dân y huyện Côn Đảo đổi tên thành Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).

1.1. Vị trí pháp lý:

Trung tâm Y tế khu vực là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng, được mở tài khoản

tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Y tế khu vực chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Y tế về tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự, tài chính và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; đồng thời chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi đặt trụ sở theo quy định của pháp luật.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Trung tâm Y tế khu vực thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ y tế theo khu vực liên xã, phường, đặc khu và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Y tế và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan, bao gồm các văn bản được ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư này.

1.3. Cơ cấu tổ chức:

Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có 38 Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế. Trong đó, 13 Trung tâm Y tế khu vực có giường bệnh nội trú; 25 Trung tâm Y tế khu vực không có giường bệnh nội trú.

1.3.1. Lãnh đạo Trung tâm Y tế khu vực:

Trung tâm Y tế khu vực có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực do Giám đốc Sở Y tế quyết định và theo quy định của pháp luật.

1.3.2. Cơ cấu tổ chức các khoa, phòng của Trung tâm Y tế khu vực:

Tiếp tục được duy trì như trước khi đổi tên theo quy định tại Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế, bảo đảm nguyên tắc tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô, chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng đơn vị; đồng thời sẽ được xem xét, điều chỉnh phù hợp khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư này.

Đối với Trung tâm Y tế khu vực Nhiêu Lộc, Chợ Lớn, Hòa Hưng và Cần Giờ, sau khi đổi tên, cơ cấu tổ chức sẽ được sắp xếp theo mô hình Trung tâm Y tế không có giường bệnh. Các phòng chức năng và khoa chuyên môn hiện có của Trung tâm Y tế Quận 3, Quận 5, Quận 10 và huyện Cần Giờ không thuộc danh mục các khoa, phòng của Trung tâm Y tế khu vực sẽ được tổ chức lại, bảo đảm hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

1.4. Nhân sự:

Toàn bộ số lượng người làm việc được giao năm 2025 cho Trung tâm Y tế huyện (bao gồm cả số lượng người làm việc tại các Trạm Y tế xã trực thuộc) sẽ được chuyển giao nguyên trạng sang Trung tâm Y tế khu vực tương ứng sau khi đổi tên. Việc chuyển giao nhằm bảo đảm tính liên tục trong hoạt động, không làm gián đoạn công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng

chống dịch bệnh tại địa phương, đồng thời là cơ sở để kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí lại nhân sự phù hợp với mô hình tổ chức mới theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Toàn bộ viên chức, người lao động tại Trung tâm Y tế huyện sẽ được rà soát, bố trí lại phù hợp với cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Y tế khu vực. Việc sắp xếp, bố trí không làm ảnh hưởng đến chế độ, chính sách, quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động; đồng thời không làm tăng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đảm bảo nguyên tắc tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động.

1.5. Về xếp hạng Trung tâm Y tế khu vực sau khi đổi tên: Việc xếp hạng Trung tâm Y tế khu vực sau khi đổi tên được tiếp tục thực hiện theo các quyết định xếp hạng đã ban hành trước khi đổi tên, cho đến khi có hướng dẫn hoặc quy định mới của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc, Chợ Lớn, Hòa Hưng và Cần Giờ: sau khi được sắp xếp theo mô hình Trung tâm Y tế không có giường bệnh, Sở Y tế sẽ tổ chức xếp hạng theo quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Y tế về hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế.

1.6. Về nguồn kinh phí và cơ chế tài chính

Trung tâm Y tế khu vực thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm Y tế khu vực bao gồm nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu khác theo phương án tự chủ tài chính của đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

1.7. Cơ sở vật chất, tài sản

Việc bàn giao, sắp xếp trụ sở được thực hiện theo nguyên tắc giữ ổn định hoạt động chuyên môn, không làm gián đoạn công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và bảo đảm khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện hữu.

Trung tâm Y tế khu vực tiếp tục kế thừa nguyên trạng toàn bộ cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị y tế, trang thiết bị văn phòng... hiện có của các Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố trước khi đổi tên.

Riêng đối với 03 Trung tâm Y tế khu vực có thay đổi về địa điểm trụ sở làm việc, phương án sắp xếp cụ thể như sau:

- Trung tâm Y tế khu vực Nhiều Lộc (Trung tâm Y tế Quận 3 cũ): có 02 trụ sở hoạt động:

Trụ sở làm việc chính của Trung tâm Y tế khu vực Nhiêu Lộc được đặt tại địa chỉ: Số 80/5, đường Bà Huyện Thanh Quan, phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các trụ sở khác:

+ Trụ sở 2: số 114 – 116 - 118 Trần Quốc Thảo, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trụ sở 3: Số 309 đường Nguyễn Thượng Hiền, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời gian chuyển tiếp, Trung tâm Y tế khu vực Nhiêu Lộc tiếp tục hoạt động tại trụ sở 2 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, trụ sở nêu trên sẽ được chuyển đổi công năng, sử dụng làm cơ sở điều trị thuộc các bệnh viện trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và giảm tình trạng quá tải.

- Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng (Trung tâm Y tế Quận 10 cũ):

Trụ sở làm việc chính của Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng được đặt tại địa chỉ: Số 403 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các trụ sở khác:

+ Trụ sở 2: số 473C đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trụ sở 3: số 475A đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trụ sở 4: số 475B đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trụ sở 5: số 571 đường Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục được sử dụng cho đến khi Sở Y tế xây dựng và triển khai phương án sắp xếp, điều chuyển trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và thực hiện chuyển đổi công năng phù hợp với định hướng phát triển của hệ thống y tế.

- Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ (Trung tâm Y tế huyện Cần Giờ cũ): Trụ sở làm việc của Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ đặt tại ấp An Nghĩa, xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện là Phòng khám đa khoa An Nghĩa). Trụ sở hiện tại tại đường Lương Văn Nho, xã Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục được sử dụng cho đến khi Sở Y tế xây dựng và triển khai phương án bàn giao cho Bệnh viện Từ Dũ làm cơ sở 2 theo mô hình bệnh viện đa khoa.

Đối với các dự án xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo Trung tâm Y tế, trạm Y tế đang thực hiện: Sở Y tế sẽ rà soát, đánh giá hiện trạng và tiến độ thực hiện đề xuất tiếp nhận, quản lý và sử dụng cơ sở vật chất đối với từng dự án theo quy định và phù hợp điều kiện thực tế nhằm khai thác hiệu quả sau khi hoàn thành dự án.

2. Đối với tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố

Căn cứ vào việc sắp xếp, hợp nhất các đơn vị hành chính cấp xã, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có 168 đơn vị hành chính cấp xã. Trên cơ sở đó, toàn bộ 443 Trạm Y tế xã hiện có sẽ được sắp xếp lại thành 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu. Mỗi xã, phường, đặc khu chỉ bố trí một Trạm Y tế duy nhất, trực thuộc Trung tâm Y tế khu vực quản lý theo địa bàn.

Tên gọi của các Trạm Y tế sẽ được đặt theo đúng tên đơn vị hành chính cấp xã, phường sau sáp nhập, bảo đảm thống nhất, thuận tiện trong công tác quản lý nhà nước về y tế và phục vụ nhân dân.

Để bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân, mỗi Trạm Y tế xã, phường, đặc khu được bố trí thêm các điểm y tế trên địa bàn. Điểm y tế là cơ sở y tế trực thuộc Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thực hiện một số chức năng chuyên môn nhằm tăng cường khả năng cung cấp dịch vụ y tế cơ bản, phòng chống dịch bệnh, quản lý sức khỏe cộng đồng tại các khu vực dân cư xa trung tâm hoặc có nhu cầu chăm sóc sức khỏe cao.

Tổng cộng, 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu sẽ có 296 điểm y tế trực thuộc. Trụ sở của các điểm y tế này sẽ:

- Ưu tiên sử dụng lại trụ sở của các Trạm Y tế cũ không được lựa chọn làm trụ sở chính của Trạm Y tế mới;
- Trường hợp cần thiết, có thể bố trí tại địa điểm mới phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm điều kiện hoạt động chuyên môn.

Việc sắp xếp lại Trạm Y tế và bố trí điểm y tế bảo đảm mục tiêu tinh gọn tổ chức, sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có, đồng thời duy trì, mở rộng khả năng tiếp cận y tế của người dân trong bối cảnh sáp nhập các đơn vị hành chính.

Chi tiết phương án sắp xếp 443 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thành 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu trực thuộc Trung tâm Y tế khu vực và các điểm y tế thuộc Trạm Y tế xã, phường, đặc khu (theo Phụ lục 02 đính kèm).

2.1. Vị trí pháp lý

Trạm Y tế xã, phường, đặc khu là đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế (không có tư cách pháp nhân), có trụ sở riêng, có con dấu để giao dịch và phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ và sẽ được xem xét, điều chỉnh phù hợp khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư hiện hành.

Trạm Y tế xã, phường, đặc khu chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Y tế khu vực; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu theo quy định của pháp luật.

2.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm y tế xã, phường, thị trấn và sẽ được xem xét, điều chỉnh phù hợp khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư này.

2.3. Cơ cấu tổ chức

Trạm Y tế xã, phường, đặc khu có Trưởng trạm và Phó trưởng trạm. Trưởng trạm là người đứng đầu Trạm Y tế xã, phường, đặc khu là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực về mọi mặt hoạt động của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm và luân chuyển, điều động viên chức làm việc tại Trạm Y tế xã, phường, đặc khu do Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực quyết định theo thẩm quyền và phân cấp quản lý, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Sau khi sắp xếp, số lượng Phó trưởng trạm có thể cao hơn số lượng quy định. Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng Phó trưởng trạm theo quy định chung trong thời hạn 05 năm (kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án).

2.4. Nhân sự

Số lượng người làm việc của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trạm Y tế và phù hợp với định mức quy định của Bộ Y tế. Căn cứ số lượng người làm việc được giao hằng năm, trên cơ sở nhu cầu thực tế, khối lượng công việc và đặc điểm, điều kiện kinh tế xã hội của đơn vị hành chính cấp xã nơi có Trạm Y tế và điểm y tế, Trung tâm Y tế khu vực bố trí số người làm việc tại Trạm Y tế xã, phường, đặc khu cho phù hợp, đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nhân lực của các Trạm Y tế xã, phường, đặc khu mới, điểm y tế trực thuộc Trạm Y tế được bố trí trên cơ sở tiếp nhận các viên chức tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn hiện nay hoặc được điều động, bổ sung từ Trung tâm Y tế khu vực, để đảm bảo định mức nhân lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2.5. Về nguồn kinh phí

Kinh phí hoạt động của Trạm Y tế, điểm y tế trực thuộc Trạm Y tế được tổng hợp trong dự toán ngân sách của Trung tâm Y tế khu vực và được Trung tâm Y tế khu vực phân bổ theo nhiệm vụ chuyên môn, khối lượng công việc, địa bàn hoạt động và định mức chi tiêu hiện hành.

2.6. Cơ sở vật chất, tài sản

Toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, trang thiết bị văn phòng hiện có tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trước khi tổ chức lại sẽ được tiếp nhận nguyên trạng để bố trí cho Trạm Y tế xã, phường, đặc khu mới và các

điểm y tế, nhằm duy trì liên tục hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn.

Việc bố trí sử dụng tài sản phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không gây lãng phí, phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của từng Trạm Y tế, điểm y tế; Ưu tiên sử dụng lại trụ sở của các Trạm Y tế cũ chưa được chọn làm trụ sở chính của Trạm Y tế mới để bố trí làm điểm y tế.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. SỞ Y TẾ

1. Là cơ quan thường trực, chủ trì triển khai Đề án, có trách nhiệm chủ động phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố và đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức sắp xếp, quản lý, điều hành hoạt động của các Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động khám chữa bệnh, phòng chống dịch và các nhiệm vụ y tế tại địa phương.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành (hoặc ban hành theo thẩm quyền được phân cấp, ủy quyền) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng sau khi đổi tên.

4. Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của Trung tâm Y tế khu vực; Trạm Y tế xã, phường, đặc khu; Trưởng phó khoa, phòng và các chức danh quản lý khác thuộc Trung tâm Y tế khu vực; Hướng dẫn Trung tâm Y tế khu vực chuẩn bị thành phần hồ sơ tiếp nhận, bổ nhiệm theo quy định để kịp thời bổ nhiệm cán bộ quản lý.

5. Thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động khi thực hiện tổ chức lại theo quy định.

6. Thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí lại cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản, tài chính và các nguồn lực khác của Trung tâm Y tế, Trạm Y tế, điểm y tế thuộc Trạm Y tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và mô hình tổ chức mới. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, đánh giá và đề xuất phương án sử dụng cơ sở vật chất đối với các dự án xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo Trung tâm Y tế và Trạm Y tế đang triển khai bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

II. TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC

1. Phối hợp với Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thực hiện tiếp nhận về tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính, công nợ và các hồ sơ chuyên môn liên

quan theo nguyên tắc nguyên trạng.

2. Xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế khu vực gửi Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành (hoặc ban hành theo thẩm quyền được phân cấp, ủy quyền).

3. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Y tế khu vực theo quy định hiện hành, gửi Sở Y tế thẩm định, ban hành.

4. Sắp xếp khoa, phòng, bố trí nhân sự phù hợp với chức năng của Trung tâm Y tế khu vực sau tổ chức lại, bảo đảm duy trì hoạt động chuyên môn, không gây gián đoạn cung ứng dịch vụ y tế trên địa bàn.

5. Xây dựng kế hoạch, quản lý và sử dụng hiệu quả số lượng người làm việc được giao hàng năm tại Trung tâm Y tế; phân bổ số lượng người làm việc cho Trạm Y tế, điểm y tế thuộc Trạm Y tế phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế theo quy định, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

III. TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ

1. Tổ chức lập hồ sơ bàn giao đầy đủ về tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính, công nợ và các hồ sơ chuyên môn liên quan.

2. Thực hiện thủ tục giao nộp con dấu theo quy định của pháp luật.

IV. CÁC SỞ, NGÀNH, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Phối hợp Sở Y tế thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ.

Trên đây là Đề án tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố và đổi tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố thành Trung tâm Y tế khu vực trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện, khi xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Y tế phối hợp với các Sở, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Đề án cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn của thành phố. /.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Phước Lộc, PBT TU TP, CT UBMTTQ VN TP (để báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Đ/c Trần Thị Diệu Thúy, PCT UBNDTP (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB (NTCH/02b).

